

KẾ HOẠCH

**Thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng
sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

Thực hiện Luật Đất đai năm 2013, các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật đất đai, số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 Sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum xây dựng Kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Mục đích, yêu cầu

a. Mục đích: Việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 phải đánh giá chính xác hiện trạng sử dụng đất của từng đơn vị hành chính các cấp xã, huyện, tỉnh, hiện trạng quỹ đất đang quản lý, sử dụng, quỹ đất đã đưa vào sử dụng nhưng còn để hoang hoá, quỹ đất chưa sử dụng; đánh giá đúng thực trạng tình hình quản lý, sử dụng đất, tình hình biến động đất đai, tình hình thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt, tình hình thực hiện đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính. Trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

b. Yêu cầu: Việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 cần phải được tổ chức thực hiện một cách chặt chẽ, chính xác kết quả điều tra kiểm kê thực địa, nhất là về sự phù hợp của số liệu và bản đồ với hiện trạng quản lý, sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

2. Phạm vi, đối tượng kiểm kê đất đai.

a. Phạm vi kiểm kê đất đai năm 2019

- Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 được tiến hành trong phạm vi toàn tỉnh, trong đó xã, phường, thị trấn là đơn vị cơ bản thực hiện kiểm kê đất đai. Kết quả kiểm kê đất đai năm 2019 của cấp xã là cơ sở để tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất của cấp huyện, cấp tỉnh.

- Kiểm kê đất đai sử dụng vào mục đích Quốc phòng, An ninh do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an chủ trì xây dựng và thực hiện; Sở Tài nguyên và Môi trường và các Sở, ngành liên quan là đơn vị phối hợp thực hiện. Kết thúc kỳ kiểm kê đất đai sử dụng vào mục đích Quốc phòng, An ninh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh báo cáo số liệu kiểm kê cho Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, đồng thời gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp.

b. Đối tượng kiểm kê đất đai

Đối tượng Kiểm kê đất đai gồm: Kiểm kê đất đai về loại đất, về loại đối tượng sử dụng đất, loại đối tượng được nhà nước giao quản lý đất được thực hiện theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất (*sau đây gọi là Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT*).

3. Nội dung kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất

a. Nội dung kiểm kê đất đai

- Kiểm kê chi tiết các loại đất, loại đối tượng sử dụng đất theo Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT.

- Kiểm kê chi tiết một số loại đất theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ (khi có Văn bản chỉ đạo).

b. Lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 được xây dựng trên phạm vi toàn tỉnh theo đơn vị hành chính cấp xã, huyện, tỉnh. Trong đó, bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã được lập là bản đồ hiện trạng sử dụng đất cơ bản, bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện tổng hợp từ bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã, bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp tỉnh được tổng hợp từ bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện. Nội dung, phương pháp và ký hiệu thể hiện trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT.

Riêng đối với đất quốc phòng, an ninh, nội dung bản đồ hiện trạng sử dụng đất theo quy định cụ thể của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

c. Phân tích, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đến năm 2019.

Trên cơ sở số liệu kiểm kê đất đai đã được tổng hợp, thực hiện phân tích, đánh giá đúng thực trạng tình hình sử dụng quỹ đất, tình hình biến động đất đai, tình hình thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, tình hình giao đất, cho thuê đất, đo đạc lập bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính của từng đơn vị hành chính các cấp xã, huyện, tỉnh. Phân tích, làm rõ những nguyên nhân hạn chế, yếu kém và đề xuất biện pháp khắc phục.

d. Xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai năm 2019.

Trên cơ sở số liệu kiểm kê diện tích đất đai năm 2019, số liệu kiểm kê đất đai năm 2014 và số liệu thống kê đất đai các năm 2015, 2016, 2017 và 2018, từng cấp phải xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai tại thời điểm năm 2019. Nội dung báo cáo như sau:

- Tình hình tổ chức thực hiện; phương pháp điều tra, thu thập số liệu kiểm kê đất đai, nguồn gốc số liệu thu thập tại cấp xã, huyện tỉnh và đánh giá độ tin cậy của số liệu thu thập và số liệu tổng hợp; các thông tin khác có liên quan đến số liệu; nguồn tài liệu và phương pháp lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;

- Phân tích, đánh giá hiện trạng sử dụng đất theo các chỉ tiêu kiểm kê; đánh giá tình hình biến động và phân tích nguyên nhân biến động về sử dụng đất giữa năm kiểm kê với số liệu của 02 kỳ kiểm kê gần nhất; đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch, kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất trong kỳ kiểm kê đất đai; tình hình

giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất nhưng chưa thực hiện; tình hình và nguyên nhân chuyển mục đích sử dụng đất khác với hồ sơ địa chính; tình hình chuyển đổi cơ cấu đất trồng lúa; tình hình đất ngập nước; tình hình tranh chấp, giải quyết tranh chấp địa giới hành chính thực hiện trong kỳ kiểm kê (nếu có);

- Đề xuất, kiến nghị biện pháp tăng cường quản lý đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai.

4. Giải pháp thực thực hiện kiểm kê đất đai năm 2019

- Việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 được thực hiện theo đúng phương pháp quy định tại Thông tư 27/2018/TT-BTNMT; trong đó phải khoanh vẽ tất cả các khoanh đất theo từng loại đất của từng đối tượng sử dụng đất, đối tượng quản lý đất cần kiểm kê trong phạm vi hành chính từng xã lên bản đồ điều tra để bảo đảm tổng hợp đầy đủ số liệu kiểm kê đất đai.

- Áp dụng công nghệ thông tin để thực hiện số hóa toàn bộ kết quả điều tra, khoanh vẽ các loại đất, các loại đối tượng kiểm kê và sử dụng phần mềm kiểm kê để tổng hợp đầy đủ, chính xác số liệu kiểm kê; đồng thời lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất các cấp ở dạng số để khai thác sử dụng thuận tiện, lâu dài.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để bảo đảm chất lượng số liệu kiểm kê và bản đồ hiện trạng sử dụng đất phản ánh đúng thực tế sử dụng đất:

- Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra thẩm định việc khoanh vẽ, tổng hợp số liệu của tối thiểu 3-5 đơn vị cấp xã thuộc mỗi đơn vị cấp huyện.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra thẩm định việc khoanh vẽ và tổng hợp số liệu của 1/3 tổng diện tích thuộc mỗi xã trên địa bàn huyện.

5. Thời điểm kiểm kê đất đai và thời hạn hoàn thành.

a. Thời điểm kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 được tính đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2019.

b. Thời gian thực hiện và thời điểm nộp báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 được quy định như sau:

- Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện từ ngày 01 tháng 8 năm 2019; hoàn thành và nộp báo cáo kết quả lên Ủy ban nhân dân cấp huyện trước ngày 16 tháng 01 năm 2020;

- Ủy ban nhân dân cấp huyện hoàn thành và nộp báo cáo kết quả lên Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước ngày 01 tháng 3 năm 2020;

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoàn thành và nộp báo cáo kết quả về Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 16 tháng 4 năm 2020;

6. Sản phẩm giao nộp kết quả kiểm kê đất đai

Hồ sơ giao nộp kết quả kiểm kê hiện trạng sử dụng đất năm 2019 của các cấp được thực hiện theo quy định của Thông tư số 27/2018/TT- BTNMT và các tài liệu khác theo yêu cầu của Chính phủ (nếu có).

7. Kinh phí thực hiện:

Kinh phí thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 từ nguồn vốn Trung ương hỗ trợ và ngân sách địa phương theo quy định.

8. Nhiệm vụ của các đơn vị, địa phương.

a. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Lập Phương án - Dự toán kiểm kê đất đai, lập đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định;

- Hướng dẫn các địa phương trong việc thuê đơn vị tư vấn thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất nhằm bảo đảm yêu cầu chất lượng và thời gian theo quy định;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban chỉ đạo; Tổ chuyên viên giúp việc cho Ban chỉ đạo kiểm kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 của tỉnh;

- Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về xây dựng biểu mẫu, phương pháp kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn tỉnh cho cán bộ chuyên môn của cấp huyện và cấp xã;

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thực hiện kiểm kê và tổng hợp số liệu theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Tổng hợp số liệu kiểm kê và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất của tỉnh theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường; lập báo cáo tổng hợp về kết quả kiểm kê và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 cấp tỉnh, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 16 tháng 4 năm 2020.

b. Sở Tài chính:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh nguồn kinh phí cho các hoạt động kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng kinh phí cho kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 của các địa phương.

c. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện rà soát, kiểm kê quỹ đất quốc phòng, đất an ninh đang quản lý sử dụng để thống nhất số liệu phục vụ yêu cầu tổng hợp kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 của từng địa phương; đồng thời gửi kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường cùng thời điểm với thời điểm của Ủy ban nhân dân cấp huyện để tổng hợp chung toàn tỉnh.

d. Các sở: Nội vụ, Ngoại vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng; Cục Thống kê tỉnh có trách nhiệm:

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường, cử cán bộ tham gia công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;

- Cung cấp (không thu phí) đối với các thông tin, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc sử dụng đất đai do ngành quản lý theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo kiểm kê đất đai;

- Thống nhất số liệu, tham gia ý kiến xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai năm 2019.

đ. Báo Kon Tum, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh: Có trách nhiệm tuyên truyền về chủ trương, kế hoạch kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

e. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Xây dựng Kế hoạch, Phương án kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất và tổ chức chỉ đạo thực hiện trên địa bàn cấp huyện; chuẩn bị nhân lực, thiết bị kỹ thuật, tài chính theo quy định để phục vụ cho kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019;

- Phổ biến, quán triệt nhiệm vụ đến các ngành, các cấp và tuyên truyền cho người dân về chủ trương, kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai; rà soát phạm vi địa giới hành chính; xác định các trường hợp đang có tranh chấp địa giới hoặc không thống nhất giữa hồ sơ địa giới với thực địa để làm việc với các địa phương liên quan để thống nhất xác định phạm vi kiểm kê và chỉ đạo cấp xã thực hiện;

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, các Phòng, ban có liên quan triển khai thực hiện, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; tổ chức, chỉ đạo kiểm tra, nghiệm thu kết quả kiểm kê đất đai đảm bảo chất lượng và tiến độ theo quy định.

- Lựa chọn đơn vị tư vấn có đủ năng lực để triển khai thực hiện công tác kiểm kê, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 của cấp xã, cấp huyện.

g. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tập trung huy động lực lượng, tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất bảo đảm chất lượng và hoàn thành việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 của cấp xã trước ngày 16 tháng 01 năm 2020.

9. Tổ chức thực hiện.

a. Trên cơ sở nhiệm vụ của Kế hoạch này, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các ngành có liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 của địa phương, của đơn vị mình, đảm bảo chất lượng và tiến độ theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để phối hợp giải quyết.

b. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường kết quả thực hiện theo đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Xây dựng, Nội vụ, Ngoại vụ;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh,
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh;
- Báo Kon Tum;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, NNTN1,

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Tuấn

11